

Bản án số: 34/2019/HSST
Ngày: 12/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 20/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 01/7/2019, đối với các bị cáo:

1. Tạ Huy Ch, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn K, xã Ng, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Huy D (đã chết) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1939; Có vợ là Phùng Thị U, sinh năm 1977 và 01 con sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019 đến ngày 08/6/2019. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn Đ, xã Ng, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; Có chồng là Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 và 04 con: Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019 đến ngày 08/6/2019. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Th, xã Ng, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T 1, sinh và bà Hoàng Thị Ch ; Có vợ là Vương Thị Y, sinh năm 1993 và 02 con: Con lớn

sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019 đến ngày 08/6/2019. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Văn Ph, sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn K, xã Ng, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M và bà Tạ Thị H; Có vợ là Đỗ Thị Thùy L, sinh năm 1984 và 02 con: Con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019 đến ngày 08/6/2019. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Tạ Hữu B, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn K, xã Ng, huyện Th, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Hữu Nh (đã chết) và bà Tạ Thị G (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị D và 02 con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2019 đến ngày 08/6/2019. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/6/2019 tại nhà của Tạ Huy Ch ở thôn K, xã Ng, huyện Th, tỉnh B, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang các đối tượng : Tạ Huy Ch, Tạ Hữu B, Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph và Nguyễn Văn T đang đánh bạc dưới hình thức đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền . Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ, tiền tại chiếu bạc là 6.050.000 đồng và 01 chiếu cói. Các đối tượng tự giác giao nộp số tiền 4.120.000 đồng, trong đó: Ch giao nộp 1.500.000 đồng, B giao nộp 320.000 đồng và T giao nộp 2.300.000 đồng.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số : 01/QĐ-VKS ngày 18/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố các bị cáo: Tạ Huy Ch, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn T, Trần Văn Ph, Tạ Hữu B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Ch khai: Khoảng 14 giờ ngày 05/6/2019 bị cáo đang ở nhà thì có Nguyễn Văn Kh, Tạ Hữu B, Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn T đến nhà bị cáo chơi. Sau đó bị cáo, B, Th, Ph, T rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm

sát phạt nhau bằng tiền, còn anh Kh không tham gia đánh bạc . Bị cáo đã đi trải chiếu và chuẩn bị một bộ bài tú lơkhơ 52 quân màu đỏ để đánh bạc. Quá trình đánh bạc khi Th và T báo Sâm và bắt cả làng cháy thì trả cho bị cáo tổng số 120.000đ (Th trả 70.000đ, T trả 50.000đ)

Khi tham gia đánh bạc bị cáo có 1.800.000 đồng, bị cáo bỏ ra 300.000đ để đánh bạc, nếu thua hết 300.000đ thì bị cáo sẽ tiếp tục dùng số tiền 1.500.000đ để sử dụng đánh bạc. Quá trình đánh bạc bị cáo có ván thắng, ván thua đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang , số tiền đánh bạc bị cáo vẫn để trên chiếu nên không biết là bao nhiêu và bị công an thu giữ cùng với số tiền đánh bạc của các bị cáo khác tổng số là 6.050.000 đồng. Ngoài ra bị cáo tự giác giao nộp số tiền 1.5000.000đ để trong ví.

Bị cáo Th khai: Bị cáo công nhận lời khai của Ch là đúng . Chiều ngày 05/6/2019 bị cáo có tham gia đánh bạc tại nhà Ch. Khi tham gia đánh bạc bị cáo có 2.500.000đ, bị cáo dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc . Quá trình đánh bạc bị cáo báo “Sâm” 01 ván và bắt cả làng cháy 01 ván nên bị cáo đưa cho Ch tổng số tiền là 70.000 đồng. Quá trình đánh bạc đến khi Công an vào bắt quả tang bị cáo thắng nhưng bị cáo để toàn bộ số tiền trên chiếu bạc và bị Công an thu giữ cùng với tiền của các bị cáo khác nên không biết là bao nhiêu.

Bị cáo T khai: Chiều ngày 05/6/2019 bị cáo có tham gia đánh bạc tại nhà Ch. Đến nhà bị cáo Tạ Huy Ch cùng với Ch, Th, Ph, B. Khi tham gia đánh bạc bị cáo có 3.000.000đ nhưng bị cáo chỉ dùng 700.000đ để đánh bạc, còn 2.300.000đ bị cáo cất trong người và không sử dụng để đánh bạc . Quá trình đánh bạc bị cáo báo “Sâm” 01 ván nên có đưa cho Ch 50.000đ. Khi Công an bắt quả tang , số tiền đánh bạc bị cáo vẫn để trên chiếu bạc và bị Công an thu giữ cùng với số tiền đánh bạc của các bị cáo khác nên không biết là bao nhiêu.

Ngoài ra bị cáo tự giác giao nộp số tiền 2.300.000đ để trong ví. Nay bị cáo đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo số tiền này.

Bị cáo Ph khai: Khi tham gia đánh bạc tại nhà Ch bị cáo có 1.000.000đ. Bị cáo sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc và bỏ toàn bộ số tiền này trên chiếu bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt bị cáo bị thua nhưng số tiền đánh bạc bị cáo vẫn để trên chiếu bạc và bị Công an thu giữ cùng với số tiền đánh bạc của các bị cáo khác nên không biết là bao nhiêu.

Bị cáo B khai: Khi tham gia đánh bạc tại nhà Ch bị cáo có 320.000đ nhưng khi đánh bạc bị cáo chưa phải bỏ tiền ra chơi thì đã thắng . Khi bị bắt quả tang bị cáo vẫn còn nguyên số tiền trên người và bị cáo tự giác nộp cho Công an . Nếu thua thì bị cáo sẽ sử dụng toàn bộ số tiền 320.000đ để đánh bạc.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố . Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạ Huy Ch , , Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn T , Trần Văn Ph , Tạ Hữu B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

- Tạ Huy Ch từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn T , Tạ Hữu B mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph mỗi bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị áp dụng điều Điều 47 Bộ luật hình sự . Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công số tiền đánh bạc, trả lại tài sản cũng như tiêu hủy tài sản.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát , các bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng từ 14 giờ đến 15 giờ 20 phút ngày ngày 05/6/2019 tại nhà của Tạ Huy Ch ở thôn K, xã xã Ng, huyện Th, tỉnh B. Các đối tượng Tạ Huy Ch, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn T, Trần Văn Ph, Tạ Hữu B đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm”, sát phạt nhau bằng tiền thì bị bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ, tiền tại chiếu bạc là 6.050.000 đồng và 01 chiếu cói. Các đối tượng tự giác giao nộp số tiền 4.120.000 đồng, trong đó: Ch giao nộp 1.500.000 đồng, B giao nộp 320.000 đồng và T giao nộp 2.300.000 đồng. Trong đó xác định số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.870.000đồng. Do vậy hành vi của các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố theo thủ tục rút gọn đối với các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất của vụ án và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy : Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có yếu tố tổ chức .

Các bị cáo không có sự phân công vai trò cụ thể mà đều cùng rủ nhau tụ tập đánh bạc. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo Ch có vai trò chính, bị cáo đồng ý cho các bị cáo tham gia đánh bạc tại nhà mình, chuẩn bị bài và trực tiếp tham gia đánh bạc. Các bị cáo khác đều trực tiếp tham gia đánh bạc nên căn cứ vào vai trò và số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo để buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng có nhân thân tốt, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph trong thời gian chuẩn bị xét xử đã nộp một khoản tiền vào cơ quan Thi hành án, thể hiện sự ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ sự phân tích trên đây, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho các bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Ngoài việc áp dụng hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt các bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo.

Trong vụ án này, khi bắt quả tang các bị cáo đánh bạc còn có mặt anh Nguyễn Văn Kh nhưng anh Kh chỉ ngồi xem các bị cáo đánh bạc chứ không trực tiếp tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Kh là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 6.050.000đ thu trên chiếc bạc và số tiền các bị cáo tự giao nộp của Tạ Huy Ch 1.500.000đ, Tạ Hữu B 320.000đ. Xét thấy đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 2.300.000đ của Nguyễn Văn T giao nộp, xét thấy bị cáo không dùng để đánh bạc nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân màu đỏ và 01 chiếu cói là công cụ, phương tiện các đối tượng dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Tạ Huy Ch, Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn T, Tạ Hữu B, phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

- Tạ Huy Ch 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Tạ Hữu B 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

- Nguyễn Thị Th 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách 12 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Trần Văn Ph 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tạ Huy Ch, Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn T, Tạ Hữu B cho UBND xã Ng, huyện Th, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung : Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo Tạ Huy Ch, Nguyễn Thị Th, Trần Văn Ph, Nguyễn Văn T, Tạ Hữu B mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Thị Th đã nộp 20.200.000đ (Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng) Biên lai thu số AA/2014/0007837 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Hoàn trả lại bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đã tạm nộp theo biên lai trên.

Xác nhận bị cáo Trần Văn Ph đã nộp 20.200.000đ (Hai mươi triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2014/0007838 ngày 08/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành. Hoàn trả lại bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đã tạm nộp theo biên lai trên.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bộ bài tú lơkơ gồm 52 quân màu đỏ và 01 (Một) chiếu cói.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.870.000đ (Bảy triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 03/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu

